TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2019/HS-ST
Ngày: 29/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG -TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thời, ông Nguyễn Văn Quyết.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Vũ Thị Xuân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông Vũ Đức Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 212/2019/HSST ngày 15/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 216/2019/HSST-QĐ ngày 19/11/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mạc Văn Q (**Mạc Thanh Q), sinh năm 1982; ĐKHKTT và nơi cư trú: Số 132 TDT, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không;Trình độ học vấn: 12/12; con ông Mạc Thanh Q1, sinh năm 1956; Con bà Lê Thị L, sinh năm 1957; Gia đình có 02 anh em, Q là con thứ nhất; Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Bản án số 90 ngày 14/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt Mạc Văn Q 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Trị giá tài sản chiếm đoạt là 6.825.000đ). Q chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/11/2016, nộp án phí ngày 02/8/2016.

- Bản án số 31 ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt Mạc Văn Q 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Trị giá tài sản chiếm đoạt là 18.900.000đ). Q chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/3/2019.

Nhân thân:

- Ngày 10/7/2007; Ngày 20/8/2007; Ngày 22/8/2007; Ngày 07/4/2008; Ngày 28/5/2008; Ngày 30/12/2008; Ngày 10/5/2010, Công an thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 26/3/2010, Công an thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Mua dâm.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/8/2019 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại:

- Bị hại: Anh Vũ Văn K, sinh năm 1987; Hiện cư trú tại: Số 41 DQ, phường TM, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Người làm chứng:

+ Ông Dương Quang H, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Thôn V, xã K, huyện KT, tỉnh Hải Dương.

+ Chị Đỗ Thị Vân, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Số 68 ĐM, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Phi L1, sinh năm 1976; ĐKHKTT: Số 21 CN, phường QT, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Hiện cư trú tại: Khu 14 phường N, thành phố H;

Bị hại, những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa (bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 17/8/2019, Mạc Văn Q đến phòng trọ của Nguyễn Phi L1 chơi và nhờ L1 chở đi có việc. Sau đó, L1 điều khiển xe máy hiệu Honda Wave (không biển số) chở Q đi đến khu XD, phường TM, thành phố H. Khoảng 05h30 phút cùng ngày, khi L1 và Q đi đến đường DQ, khu XD, Q nhìn thấy trước cửa nhà anh Vũ Văn K ở số 41 đường DQ có dựng 01 chiếc xe máy hiệu Honda Dream màu nâu, biển số 34B2- 155.47, Q nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy trên nhưng không nói cho L1 biết nên bảo L1 dừng xe, đi về trước để Q xuống đi bộ. Sau khi L1 đi về, Q đi bộ đến chỗ chiếc xe máy của anh K, dùng vam phá khóa mang theo từ trước mở ổ khóa điện, điều khiển xe máy đi đến nhà ông Dương Quang H ở thôn V, xã K, huyện KT, tỉnh Hải Dương, đồng thời gọi điện thoại bảo L1 đến nhà ông H đón Q. Thấy L1 đến đón, Q mang chiếc xe máy chiếm đoạt được của anh K vào gửi tại nhà ông H và vay của ông H số tiền 3.000.000đ rồi bảo L1 chở Q về nhà. Khoảng 08h, ngày 21/8/2019, Q đến phòng trọ của L1 và nói cho L1 biết chiếc xe máy Honda Dream gửi tại nhà ông H là do Q trộm cắp mà có, nếu L1 muốn lấy xe này để sử dụng thì trả cho Q số tiền 3.000.000đ vay của ông H. Sau đó, Q và L1 đi đến nhà ông H để L1 trả cho ông H số tiền 3.000.000đ rồi cả hai mang chiếc xe máy về phòng trọ của L1 cất giấu. Tại đây, Q lấy chiếc máy khoan xóa số máy và 01 phần số khung chiếc xe máy của anh K. Đến ngày 25/8/2019, tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Hải Dương tiến hành kiểm tra phòng trọ, L1 tự nguyện giao nộp chiếc xe máy hiệu Honda Dream mua được của Q cho cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Hải Dương. Không thu giữ được chiếc máy khoan và vam phá khóa mà Q đã sử dụng. Ngày 30/8/2019, anh Vũ Văn K có đơn trình báo đến cơ quan CSĐT- Công an thành phố Hải Dương.

Tại bản kết luận giám định số 82 ngày 05/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Bề mặt kim loại nơi đóng số khung và số máy bị tẩy xóa làm mất một số ký tự nguyên thủy của xe; hàng chữ số

nguyên thủy tại khung xe là "RLHHA0802AY??4??? ", tại vị trí dấu "?" có một số nhưng không xác định được là số nào; không xác định được hàng chữ số nguyên thủy ở thân máy.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 71 ngày 11/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Hải Dương kết luận: Giá trị 01 chiếc xe máy hiệu Honda Dream màu nâu là 17.694.000đ.

Vật chứng và trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, đã bị tẩy xóa số khung số máy một phần nhưng căn cứ vào các tài liệu chứng cứ khác xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh K đã bị bị cáo chiếm đoạt nên đã trao trả anh K, anh K không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Đối với 01 Chứng minh nhân dân số 142317626 mang tên Giang Thị H1, L1 xác định nhặt được, quá trình điều tra xác định là chứng minh của chị H1 bị rơi nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chị H1.

Đối với 01 xe máy Suzuki Smash, đeo biển số 34M2-0247, quá trình điều tra Q khai nhận là tài sản trộm cắp tại đường Thanh Niên, xác minh xe đăng ký tên Chu Đức B, hiện anh B không có mặt tại địa phương nên không làm rõ được; Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, bị tháo rời một số bộ phận, không đeo biển số do Nguyễn Phi L1 giao nộp, quá trình điều tra đến nay chưa xác định được nguồn gốc. Đối với chiếc biển số 34B1 -800.18 thu giữ tại phòng trọ của L1, quá trình điều tra xác định được đăng ký cho xe máy Honda Airblade, chủ sở hữu là Bùi Qúy H1 sinh năm 1975; ĐKHKTT: HL, TH, Hải Dương. Quá trình điều tra xác định anh Hồng đã bán chiếc xe trên cho người khác không rõ tên tuổi, địa chỉ; Đối với 01 biển số 34B3-126.31 bị cắt ngang, qua tra cứu xác định biển số trên được cấp cho xe máy Honda Wave, tên chủ sở hữu là chị Lê Thị Thanh Ng, sinh năm 1981, hiện trú tại: HK, BG, Hải Dương. Quá trình điều tra xác định chị Ng vẫn đang sử dụng xe biển số vẫn còn Cơ quan điều tra tách ra để xác minh khi nào có đủ căn cứ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 210/CT-VKSTPHD, ngày 15/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Mạc Văn Q (Mạc Thanh Q) về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại anh Vũ Văn K có đơn đề nghị xin vắng mặt tại phiên tòa, xác định đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự. Về trách nhiệm hình sự anh K đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mạc Văn Q (Mạc Thanh Q), phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 31/8/2019; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Không phải giải quyết. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật

phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Lời khai của bị cáo Mạc Văn Q (Mạc Thanh Q) tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 5 giờ 30 phút, ngày 17/8/2019, tại trước cửa số nhà 41 DQ, khu XD, phường TM, thành phố H, lợi dụng không có người trông giữ, Mạc Văn Q đã dùng vam phá ổ khóa điện chiếm đoạt 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 34B2-155.47 của anh Vũ Văn K. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 17.694.000đ.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, gây dư luận xấu trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi, ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu sài nhưng lười lao động nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và mua dâm tuy không xác định là tiền sự đối với bị cáo nhưng chứng tỏ bị cáo có nhân thân không tốt. Tại Bản án số 90 ngày 14/6/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt Mạc Văn Q 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 31 ngày 07/02/2018, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt Mạc Văn Q 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tại bản án số 31/2018/HSST, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương đã xác định Q tại phạm chưa được xóa án tích, ngày 31/8/2019, Q lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy bị cáo phải chịu tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo chiếm đoạt tài sản trị giá 17.694.000đ nhưng bị xét xử theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Bị cáo có

bố đẻ là ông Mạc Thanh Q1 có nhiều cống hiến trong công tác vận tải quân sự, được tổng cục hậu cần – Cục vận tải tặng kỷ niệm chương nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3]Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, đã bị tẩy xóa số khung số máy một phần nhưng căn cứ vào các tài liệu chứng cứ khác xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh K đã bị bị cáo chiếm đoạt nên đã trao trả anh K là phù hợp. Đối với 01 Chứng minh nhân dân số 142317626 mang tên Giang Thị H1, L1 xác định nhặt được, quá trình điều tra xác định là chứng minh của chị H1 bị rơi nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chị H1 là phù hợp.

Đối với 01 xe máy Suzuki Smash, đeo biển số 34M2-0247, quá trình điều tra Q khai nhận là tài sản trộm cắp tại đường Thanh Niên, xác minh xe đăng ký tên Chu Đức B, hiện anh B không có mặt tại địa phương nên không làm rõ được; Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, bị tháo rời một số bộ phận, không đeo biển số do Nguyễn Phi L1 giao nộp, quá trình điều tra đến nay chưa xác định được nguồn gốc. Đối với chiếc biển số 34B1 -800.18 thu giữ tại phòng trọ của L1, quá trình điều tra xác định được đăng ký cho xe máy Honda Airblade, chủ sở hữu là Bùi Qúy H1 sinh năm 1975 ; ĐKHKTT: HL, TH, Hải Dương, anh H1 xác định đã bán chiếc xe trên cho người khác không rõ tên tuổi, địa chỉ ; Đối với 01 biển số 34B3-126.31 bị cắt ngang, qua tra cứu xác định biển số trên được cấp cho xe máy Honda Wave, tên chủ sở hữu là chị Lê Thị Thanh Ng, sinh năm 1981, hiện trú tại: HK, BG, Hải Dương. Chị Ng vẫn đang sử dụng xe biển số vẫn còn, Cơ quan điều tra tách ra để xác minh khi nào có đủ căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Văn K đã nhận lại 01 chiếc xe máy hiệu Honda Dream màu nâu, không yêu cầu bồi thường dân sự, do vậy không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về vấn đề khác: Đối với Nguyễn Phi L1 biết chiếc xe máy hiệu Honda Dream màu nâu là tài sản do Mạc Văn Q phạm tội mà có nhưng vẫn mua để sử dụng, cơ quan CSĐT- Công an TP. Hải Dương đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Phi L1 về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, quy định tại Điều 323 BLHS. Hiện nay L1 không có mặt tại nơi cư trú nên khi nào bắt được sẽ xử lý sau; Đối với xe máy hiệu Suzuki Smash biển số 34M2-0247 thu giữ tại phòng trọ của Nguyễn Phi L1. Do L1 không biết chiếc xe máy trên là tài sản do Q phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý; Đối với ông Dương Quang H cho Mạc Văn Q gửi nhờ xe máy nhưng không biết là tài sản do Q phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý. L1 đã trả ông H số tiền Q vay nên

không xem xét giải quyết; Đối với chiếc vam phá khóa, chiếc máy khoan dùng để mài số khung, số máy xe bị cáo chiếc đoạt của anh K, quá trình điều tra không thu giữ được nên không có căn cứ xử lý.

[8] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Luật phí và lệ phí sô 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mạc Văn Q (Mạc Thanh Q) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mạc Văn Q (Mạc Thanh Q) 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/8/2019.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Mạc Văn Q (Mạc Thanh Q) phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2019). Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhan